

Số: 14 /2019/TT-BTTTT

Hà Nội, ngày 22 tháng 11 năm 2019

## THÔNG TƯ

**Ban hành “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tương thích điện tử đối với thiết bị thông tin vô tuyến và dẫn đường hàng hải”**

*Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;*

*Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;*

*Căn cứ Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23 tháng 11 năm 2009;*

*Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật;*

*Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ,*

*Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư quy định Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tương thích điện tử đối với thiết bị thông tin vô tuyến và dẫn đường hàng hải.*

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Thông tư này Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tương thích điện tử đối với thiết bị thông tin vô tuyến và dẫn đường hàng hải (QCVN 119:2019/BTTTT).

**Điều 2.** Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 07 năm 2020.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./. *NC*

**Nơi nhận:**

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND và Sở TTTT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo, Cổng TTĐT Chính phủ;
- Bộ TTTT: Bộ trưởng và các Thứ trưởng,
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ,
- Cổng thông tin điện tử Bộ;
- Lưu: VT, KHCN (250).

**BỘ TRƯỞNG**



**Nguyễn Mạnh Hùng**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

QCVN 119:2019/BTTTT

**QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA  
VỀ TƯƠNG THÍCH ĐIỆN TỬ ĐỐI VỚI THIẾT BỊ THÔNG TIN  
VÔ TUYẾN VÀ DẪN ĐƯỜNG HÀNG HẢI**

*National technical regulation  
on Electromagnetic compatibility for maritime navigation  
and radiocommunication equipment*

HÀ NỘI - 2019

## Mục lục

1. QUY ĐỊNH CHUNG.....	5
1.1. Phạm vi điều chỉnh .....	5
1.2. Đối tượng áp dụng .....	5
1.3. Tài liệu viện dẫn .....	5
1.4. Giải thích từ ngữ .....	5
1.5. Chữ viết tắt.....	6
2. QUY ĐỊNH KỸ THUẬT .....	7
2.1. Quy định chung .....	7
2.1.1. Yêu cầu về môi trường thử nghiệm.....	7
2.1.2. Yêu cầu về nơi thử nghiệm .....	7
2.1.3. Yêu cầu về kết quả thử nghiệm.....	7
2.2. Yêu cầu về phát xạ điện tử.....	7
2.2.1. Yêu cầu chung .....	7
2.2.2. Yêu cầu về phát xạ dẫn.....	8
2.2.2.1. Mục đích.....	8
2.2.2.2. Phương pháp đo .....	8
2.2.2.3. Giới hạn.....	9
2.2.3. Yêu cầu về phát xạ bức xạ qua cổng vỏ .....	10
2.2.3.1. Mục đích.....	10
2.2.3.2. Phương pháp đo .....	10
2.2.3.3. Giới hạn.....	11
2.3. Yêu cầu về miễn nhiễm điện tử.....	12
2.3.1. Yêu cầu chung .....	12
2.3.2. Thiết bị thu sóng vô tuyến .....	13
2.3.2.1. Băng tần số loại trừ .....	13
2.3.2.2. Đánh giá đáp ứng thiết bị thu .....	13
2.3.3. Miễn nhiễm đối với nhiễu dẫn tần số vô tuyến .....	13
2.3.3.1. Mục đích.....	13
2.3.3.2. Phương pháp đo .....	14
2.3.3.3. Tiêu chí chất lượng .....	15
2.3.4. Miễn nhiễm đối với nhiễu bức xạ tần số vô tuyến .....	15
2.3.4.1. Mục đích.....	15
2.3.4.2. Phương pháp đo .....	15
2.3.4.3. Tiêu chí chất lượng .....	16

2.3.5. Miễn nhiệm đối với xung đột biến nhanh trên đường điện AC, đường tín hiệu và đường điều khiển .....	17
2.3.5.1. Mục đích .....	17
2.3.5.2. Phương pháp đo .....	17
2.3.5.3. Tiêu chí chất lượng .....	17
2.3.6. Miễn nhiệm đối với xung sét trên đường điện AC.....	17
2.3.6.1. Mục đích .....	17
2.3.6.2. Phương pháp đo .....	17
2.3.6.3. Tiêu chí chất lượng .....	17
2.3.7. Miễn nhiệm đối với biến đổi nguồn ngắn hạn .....	18
2.3.7.1. Miễn trừ.....	18
2.3.7.2. Mục đích .....	18
2.3.7.3. Phương pháp đo .....	19
2.3.7.4. Tiêu chí chất lượng .....	19
2.3.8. Miễn nhiệm đối với lỗi nguồn .....	19
2.3.8.1. Miễn trừ.....	19
2.3.8.2. Mục đích .....	20
2.3.8.3. Phương pháp đo .....	20
2.3.8.4. Tiêu chí chất lượng .....	20
2.3.9. Miễn nhiệm đối với phóng tĩnh điện .....	20
2.3.9.1. Mục đích .....	20
2.3.9.2. Phương pháp đo .....	20
2.3.9.3. Tiêu chí chất lượng .....	22
3. QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ .....	22
4. TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN.....	22
5. TỔ CHỨC THỰC HIỆN .....	22
Phụ lục A (Tham khảo) Một số ví dụ về danh mục thiết bị thông tin vô tuyến và dẫn đường hàng hải được thống kê theo các trường hợp sử dụng khác nhau .....	23
Thư mục tài liệu tham khảo .....	28